BỘ Y TẾ
DỰ ÁN SÁNG KIẾN KHU VỰC NGĂN CHẶN VÀ LOẠI TRỪ SỐT RÉT KHÁNG THUỐC ARTEMISININ

Số: 214/RAI4E-MS

V/v mời báo giá văn phòng phẩm, thiết bị văn phòng và công cụ dụng cụ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ.

Ban Quản lý Dự án "Sáng kiến khu vực ngăn chặn và loại trừ sốt rét kháng thuốc Artemisinin" giai đoạn 2024-2026 (RAI4E) do Quỹ Toàn cầu phòng chống AIDS, Lao và Sốt rét tài trợ có kế hoạch triển khai hoạt động mua văn phòng phẩm, thiết bị văn phòng và công cụ dụng cụ cho văn phòng Ban quản lý dự án năm 2026.

Để phục vụ cho công tác lựa chọn đơn vị cung cấp cho hoạt động nói trên, Ban Quản lý Dự án RAI4E kính mời các đơn vị quan tâm, có đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện khảo sát, báo giá văn phòng phẩm (44 danh mục), thiết bị văn phòng (10 danh mục) và công cụ dụng cụ (19 danh mục) cho văn phòng Ban quản lý dự án năm 2026. Các đơn vị có thể báo giá cho 01 gói hoặc nhiều gói mua sắm theo danh mục yêu cầu tại Phụ lục 02.

I. Cách thức tiếp nhận báo giá:

1. Bản cứng (có chữ ký, đóng dấu hợp pháp) gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.
2. Địa điểm nhận báo giá: Ban Quản lý Dự án "Sáng kiến khu vực ngăn chặn và loại trừ sốt rét kháng thuốc Artemisinin" giai đoạn 2024-2026; địa chỉ: Phòng 207 - Nhà A, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương; 34 Trung Văn, P. Đại Mỗ, Hà Nội.
3. Thời gian nhận báo giá đến 15 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 8 năm 2026.
4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 60 ngày kể từ ngày 17 tháng 8 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Hồ sơ báo giá hợp lệ: Báo giá phải có đầy đủ thông tin đơn vị báo giá, ngày, tháng, năm ký phát hành báo giá và thời gian hiệu lực của báo giá, đồng thời phải có ký xác nhận và đóng dấu theo quy định. Lưu ý: Báo giá **không bao gồm thuế giá trị gia tăng.** Giá là giá trọn gói, giá đã bao gồm các loại phí, lệ phí (nếu có)... bên mua không phải trả bất cứ một chi phí nào thêm.
2. Mẫu báo giá: Phụ lục 01 kèm theo.
3. Danh mục hàng hóa: Theo phụ lục 02.
4. Thời gian thực hiện cung cấp: 30 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng.
5. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Tại Ban quản lý dự án RAI4E; Số 34 Trung Văn, P. Đại Mỗ, Hà Nội.

Chúng tôi xin thông báo tới Quý đơn vị và mong nhận được sự quan tâm.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

BỘ Y TẾ BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN "SÁNG KIẾN KHU VỰC NGĂN CHẶN VÀ LOẠI TRỪ SỐT RÉT KHÁNG THUỐC ARTEMISININ" GIAI ĐOẠN 2021-2026 VIỆN SỐT RÉT - KÝ SINH TRÙNG CÔN TRÙNG TRUNG ƯƠNG

Hoàng Đình Cảnh

PHỤ LỤC 01: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 214/RAI4E-MS ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Giám đốc dự án)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tên đơn vị báo giá: .....
Địa chỉ: .....
Mã số thuế: .....
Số điện thoại liên hệ: ....
Email: .....

BÁO GIÁ

Kính gửi: Ban quản lý dự án "Sáng kiến khu vực ngăn chặn và loại trừ sốt rét kháng thuốc Artemisinin" giai đoạn 2024-2026 .

Địa chỉ: 34 Trung Văn - P. Đại Mỗ - Hà Nội.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Ban quản lý dự án "Sáng kiến khu vực ngăn chặn và loại trừ sốt rét kháng thuốc Artemisinin" giai đoạn 2024-2026 tại Công văn số ..... /RAI4E-MS ngày....tháng....năm 2026, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của đơn vị/nhà cung cấp] báo giá cho dịch vụ như sau:

1. Báo giá hàng hóa và dịch vụ liên quan:

TT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng	Đơn giá (VNĐ) (giá trọn gói)	Phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1						
	Tổng					

Giá không bao gồm thuế giá trị gia tăng. Giá là giá trọn gói, giá đã bao gồm các loại phí, lệ phí (nếu có)... bên mua không phải trả bất cứ một chi phí nào thêm.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày (*Ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 60 ngày)*, kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2026.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp(*)

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(*) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

PHỤ LỤC 02: DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Công văn số 214/RAI4E-MS ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Giám đốc dự án)

TT	Tên hàng	Tiêu chuẩn Kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
	Gói 1: Văn phòng phẩm (gồm 44 danh mục hàng hóa)			
1	Giấy in A4 70g/m² (màu trắng)	- Kích thước: A4 tiêu chuẩn (210 mm x 297 mm) - Định lượng: 70g/m² - Màu sắc: Màu trắng - Độ trắng ISO: ≥ 90% - Đơn vị tính: Ram - Quy cách đóng gói: 500 tờ/ ram	Ram	200
2	Giấy in A3 70g/m² (màu trắng)	- Kích thước: A3 tiêu chuẩn (297 mm × 420 mm) - Định lượng: 70 g/m² - Màu sắc: Màu trắng - Độ trắng ISO: ≥ 90% - Đơn vị tính: Ram - Quy cách đóng gói: 500 tờ/ram	Ram	5
3	Giấy đề can A4 trắng tệp 100 tờ	- Kích thước : A4 tiêu chuẩn (210 mm x 297 mm) - Chất liệu: Giấy đề can có phủ lớp keo chịu nhiệt, 1 mặt có thể in và dán lên bề mặt khác sau khi bóc lớp đế phía sau - Màu sắc : Giấy màu trắng - Định lượng: 130g/m² (bao gồm cả lớp đế) - Đơn vị tính: tệp - Quy cách đóng gói: 100 tờ/tệp	Tệp	10
4	Giấy bìa màu A4 (màu xanh dương)	- Kích thước: A4 tiêu chuẩn (210 cm x 297 cm) - Kết cấu giấy: thô - Màu sắc: xanh dương - Trọng lượng giấy: 160 g/m² - Quy cách đóng gói: 100 tờ/ tập	Tệp	30
5	Giấy bìa màu A4 (màu hồng)	- Kích thước: A4 tiêu chuẩn (210 cm x 297 cm) - Kết cấu giấy: thô - Màu sắc: hồng - Trọng lượng giấy: 160 g/m² - Quy cách đóng gói: 100 tờ/ tập	Tệp	10
6	Giấy bìa màu A4 (màu vàng)	- Kích thước: A4 tiêu chuẩn (210 cm x 297 cm) - Kết cấu giấy: thô - Màu sắc: vàng - Trọng lượng giấy: 160 g/m² - Quy cách đóng gói: 100 tờ/ tập	Tệp	7
7	Giấy bìa màu A4 (màu xanh lá cây)	- Kích thước: A4 tiêu chuẩn (210 cm x 297 cm) - Kết cấu giấy: thô - Màu sắc: xanh lá cây - Trọng lượng giấy: 160 g/m² - Quy cách đóng gói: 100 tờ/ tập	Tệp	10

TT	Tên hàng	Tiêu chuẩn Kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
8	Bút chì gỗ	- Đầu gôm: có - Kiểu dáng: dạng thẳng - Độ cứng chì: 2B - Chiều dài bút: 165mm ±1 mm - Đường kính ruột chì: 2mm - Quy cách: 12 chiếc/hộp	Hộp	3
9	Gọt bút chì	- Thân nhựa ABS hoặc hợp kim, dao và vít chuốt làm bằng thép xi mạ - Có hộp chứa mùn, nắp đậy kín, dễ tháo vệ sinh. - Công dụng: dùng để chuốt bút chì gỗ, bút chì màu, sáp nhựa - Màu sắc: xanh, xanh lá, vàng, đỏ	Cái	10
10	Bút ký đường kính ngòi bút 1.0mm	- Mực gel dạng lỏng, trơn đều, nhanh khô, có nắp đậy, thanh cài và không chất độc hại, an toàn cho người sử dụng - Màu mực đậm, không lem, không phai màu - Tay cầm bằng cao su, có nắp đậy, thanh cài trên nắp bút - Đường kính ngòi: 1.0 mm - Màu mực: màu xanh	Cái	300
11	Bút ký đường kính ngòi bút 0.7mm	- Mực gel dạng lỏng, trơn đều, nhanh khô, có nắp đậy, thanh cài và không chất độc hại, an toàn cho người sử dụng - Màu mực đậm, không lem, không phai màu - Tay cầm bằng cao su, có nắp đậy, thanh cài trên nắp bút - Đường kính ngòi: 0,7 mm - Màu mực: màu xanh	Cái	30
12	Bút ký đường kính ngòi bút 0.5mm	- Mực gel dạng lỏng, viết trơn đều, ra mực liên tục, khô nhanh - Màu mực: Màu xanh - Đường kính ngòi: 0,5 mm - Chất liệu ngòi: Hợp kim kim loại, đầu bi bằng tungsten carbide hoặc tương đương - Thân bút: Nhựa cao cấp, độ bền cao - Tay cầm: Bọc cao su mềm chống trơn trượt, tạo cảm giác êm tay khi viết lâu - Thiết kế: Kiểu bấm, có thanh cài để cài túi áo hoặc sổ tay	Cái	80
13	Bút bi 0,7mm màu xanh	- Cán bút bằng nhựa - Nút bấm từ trên - Đường kính viên bi: 0,7 mm - Màu mực: màu xanh	Cái	120
14	Bút bi 0,7mm màu đen	- Cán bút bằng nhựa - Nút bấm từ trên - Đường kính viên bi: 0,7 mm - Màu mực: màu đen	Cái	40
15	Bút xoá băng	- Băng xoá khô độ dài: khoảng 12 m - Bản rộng: 5mm	Cái	15

TT	Tên hàng	Tiêu chuẩn Kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
16	Bút xoá nước	- Chất liệu: đầu bút bằng kim loại có lò xo đàn hồi, vỏ nhựa có nắp - Dung tích mực: khoảng 12ml	Cái	12
17	Bút đánh dấu (màu vàng)	- Bút đánh dấu nhớ dòng dành đánh dấu trên các loại giấy - Bút 1 đầu - Kích thước đầu bút: khoảng 5mm - Màu sắc: vàng	Cái	15
18	Bút đánh dấu (màu xanh lá cây)	- Bút đánh dấu nhớ dòng dành đánh dấu trên các loại giấy - Bút 1 đầu - Kích thước đầu bút: khoảng 5mm - Màu sắc: xanh lá cây	Cái	15
19	Bút đánh dấu (màu xanh da trời)	- Bút đánh dấu nhớ dòng dành đánh dấu trên các loại giấy - Bút 1 đầu - Kích thước đầu bút: khoảng 5mm - Màu sắc: xanh da trời	Cái	15
20	Bút lông bảng (mực màu xanh)	- Bề rộng nét viết: 2.5mm - Mực dung môi cồn (xylene free) - Màu mực: xanh - Dùng để viết bảng meka màu trắng	Cái	10
21	Bút lông dầu (mực màu xanh)	- Số đầu bút: 2 - Đường kính ngòi: 0,8 mm và 6 mm - Màu mực: xanh	Cái	5
22	Đục lỗ	- Chất liệu: Kim loại cao cấp chống gỉ - Số lỗ đục: 02 lỗ - Đường kính lỗ đục: 5,5 mm ± 0,5 mm - Khoảng cách giữa hai lỗ: 80 mm - Khả năng đục: Tối thiểu 20 tờ giấy 70 g/m²/lần - Có khay chứa giấy vụn và thước căn chỉnh giấy	Cái	1
23	Dập ghim đại	- Chất liệu: kim loại chịu lực, chống gỉ, tay cầm phủ lớp nhựa cứng - Khả năng bấm giấy: khoảng 240 tờ giấy A4 định lượng giấy 70g/m² -Sử dụng đạn ghim từ 24/6 đến 23/23	Cái	2
24	Dập ghim 10	- Chất liệu: kim loại, bọc nhựa bên ngoài - Khả năng bấm giấy: khoảng 15 tờ giấy A4/ lần	Cái	5
25	Nhổ ghim	- Dùng nhổ ghim cỡ 10, 24/6, 26/6 - Chất liệu: tay cầm được làm từ nhựa, mũi gỡ ghim làm từ kim loại không gỉ, có chốt khóa an toàn - Màu sắc: đen/xanh/ghi	Cái	8

TT	Tên hàng	Tiêu chuẩn Kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
26	Kẹp bướm size đại	- Kẹp bướm bằng thép sơn tĩnh điện; - Chiều rộng miệng kẹp 51 mm; - Khả năng kẹp tối thiểu 240 tờ giấy A4; - Tay kẹp bằng thép chống gỉ; - Đóng gói hộp 12 chiếc	Hộp	10
27	Giấy nhắn 3"x4"	- Màu sắc giấy: màu vàng - Chất liệu: bằng giấy - Kích thước: 3" x 4" - Quy cách đóng gói: 100 tờ/tập	Tập	70
28	Băng dính hai mặt	- Độ bám dính tốt, bền dai khi kéo - Phủ keo 2 mặt - Kích thước khoảng: dài 7m x rộng 1cm	Cuộn	10
29	Băng dính trong 5cm	- Băng dính được làm từ chất liệu OPP, được tráng keo 1 mặt, có thể dính trên nhiều chất liệu khác nhau - Chiều rộng: khoảng 5cm - Chiều dài: ≥ 91m - Độ dày: khoảng 0.05mm	Cuộn	10
30	Băng dính dán gáy	- Chất liệu: vải, PVC, phủ keo 1 mặt - Chiều rộng: 5cm ± 2mm - Chiều dài: ≥ 7m - Độ dày khoảng: 0,4mm - Màu sắc: xanh	Cuộn	20
31	Giấy note (trình ký) 5 màu	- Chất liệu: nhựa nhiều màu sắc - Kích thước: ≥ 11x43 mm - Quy cách đóng gói: 100 tờ/tập.	Tập	100
32	Giấy note trình ký sign here (loại lớn)	· Loại: Giấy note đánh dấu "Sign Here" (loại lớn). · Kích thước: 25 × 76 mm (±2 mm). · Chất liệu: Màng nhựa PET hoặc giấy tổng hợp, chống rách. · Màu sắc: Nền màu nổi (vàng, đỏ, cam...) có in chữ "SIGN HERE". · Keo dán: Dán chắc, bóc ra không để lại keo, có thể dán lại nhiều lần. · Quy cách: Tối thiểu 50 tờ/tập.	Tập	50

TT	Tên hàng	Tiêu chuẩn Kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
33	Bìa phân trang màu (không ghi số)	- Kích thước: Phù hợp tài liệu khổ A4 - Chất liệu: Nhựa PP hoặc tương đương - Số tờ phân trang: ≥ 10 tờ/tập - Nhiều màu, không ghi số thứ tự - Có tai phân trang và lỗ đục tiêu chuẩn	Tập	25
34	Cặp trình ký	- Chất liệu: da PU, gáy dày khoảng 2- 3cm - Màu sắc: đỏ mận/đen/xanh than - Sử dụng phù hợp với khổ giấy A4 - Kẹp sắt chống gỉ	Cái	11
35	Sổ da A5	- Kích thước: A5 (148 mm × 210 mm) - Số trang: ≥ 200 trang - Ruột giấy định lượng: ≥ 70 g/m² - Bìa cứng bọc simili hoặc tương đương - Gáy đóng chắc chắn	Quyển	6
36	Sổ công văn đi, đến	- Kích thước: 210mmx297mm, số trang: ≥ 240 trang - Nội dung: theo đúng quy định Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 5/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.	Quyển	3
37	Phong bì thư (máy bay)	- Kích thước: khoảng 110 mm × 220 mm - Chất liệu: Giấy Ford trắng định lượng ≥ 80 g/m² - Màu sắc: Trắng, có viền xanh - đỏ theo tiêu chuẩn thư hàng không - Có keo dán sẵn - Đơn vị tính: 100 cái/tệp	Cái	1
38	Pin AA	- Pin kiềm Alkaline - Năm sản xuất: 2026	Đôi	30
39	Pin AAA	- Pin kiềm Alkaline - Năm sản xuất: 2026	Đôi	26
40	Mực dấu màu xanh	- Dung tích khoảng: 28 ml - Màu: xanh - Mô tả: lọ nhựa, có nắp, màu tươi sáng, mực mau khô.	Lọ	6
41	Mực dấu màu đỏ	- Dung tích khoảng: 28 ml - Màu mực: đỏ - Mô tả: lọ nhựa, có nắp, mực dùng cho dấu liền mực	Lọ	3
42	Con dấu khắc tên	Kích thước vùng in khoảng 38 x 14 mm, thân nhựa ABS, mặt dấu khắc laser bằng cao su polymer, mực xanh.	Cái	6
43	Hồ khô	- Chất liệu: keo dính dạng khô, độ dính cao, thiết kế dạng thỏi - Trọng lượng: khoảng 8 gram	Lọ	5
44	Dao dọc giấy	- Kích thước dao: khoảng 160mm x 35mm x 26mm - Kích thước lưỡi dao: khoảng 0,5mm x 18mm x 100mm - Kèm theo 2 lưỡi dao có sẵn trong dao	Cái	5
	Gói 2: Các thiết bị văn phòng (gồm 10 danh mục hàng hóa)			

TT	Tên hàng	Tiêu chuẩn Kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Mực máy photocopy TOSHIBA 2528a	- Mực đen dùng cho máy photocopy Toshiba 2528A/3028A (T-3028WW) - Trọng lượng : khoảng 700g - Trang in : tối đa 20.000 bản (độ phủ 5%) - Hàng chính hãng	Ống	6
2	Mực máy photocopy RICOH MP3555	-Mực đen dùng cho máy photocopy Ricoh MP2553 /2554 /2555 / 3054 / 3055/3554/3555/IM2500/3000 - Trang in : tối đa 25.000 bản (độ phủ 5%) - Hàng chính hãng	Ống	1
3	Mực máy in Canon, HP	- Loại mực in : sử dụng cho máy in Canon laser đen trắng mã Canon LPB3300/3360, máy in HP 1020 - Số trang in tối thiểu : 2500 trang (với độ che phủ 5%) - Hàng thương hiệu	Hộp	12
4	Mực máy in HP Pro M402dn	- Loại mực in : sử dụng cho máy in HP laser đen trắng mã HP Pro M402dn - Số trang in tối thiểu : 3000 trang (với độ che phủ 5%) - Hàng thương hiệu	Hộp	6
5	Mực máy in HP Laser Jet ProMFP M428fdw	- Loại mực in : sử dụng cho máy in HP Laser Jet Pro MFP M428fdw Black Orifinal LaserJet Toner Cartridge (CF276A) - Số trang in tối thiểu : 3000 trang (với độ che phủ 5%) - Hàng thương hiệu	Hộp	4
6	Chuột máy tính có dây	- Kết nối USB - Cảm biến quang học - Độ phân giải tối thiểu 800 DPI - Tối thiểu 03 nút chức năng - Dây kết nối dài tối thiểu 1,5 m - Tương thích hệ điều hành Windows 10/11	Chiếc	1
7	Chuột máy tính không dây	- Kết nối không dây 2.4 GHz qua USB Receiver - Độ phân giải: ≥ 1.000 DPI - Phạm vi hoạt động: ≥ 10 m - Tối thiểu 03 nút chức năng - Sử dụng pin AA hoặc tương đương - Tương thích Windows, macOS	Chiếc	1
8	Ổ cứng di động (2 TB)	- Ổ cứng di động HDD dung lượng 2 TB - Giao tiếp USB 3.0 hoặc cao hơn, tương thích USB 2.0 - Kích thước khoảng 110 x 81.5 x 9.5 mm - Tốc độ đọc tối thiểu 5 Gbps bằng cổng USB3.0 - Hỗ trợ kết nối USB-C - Tương thích Windows và macOS - Bảo hành tối thiểu 36 tháng.	Chiếc	7
9	Cáp chuyển đổi Type C sang HDMI	- Loại: Type- C sang HDMI - Hỗ trợ độ phân giải tối thiểu Full HD (1920 × 1080) - Thiết kế nhỏ gọn, có dây ngắn hoặc liền khối - Truyền tín hiệu ổn định	Cái	1
10	Cáp	- Loại: VGA sang HDMI	Cái	1

TT	Tên hàng	Tiêu chuẩn Kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
	chuyển đổi VGA sang HDMI	- Hỗ trợ độ phân giải tối thiểu Full HD (1920 × 1080) - Thiết kế nhỏ gọn, có dây ngắn hoặc liền khối - Truyền tín hiệu ổn định		
	Gói 3: Công cụ dụng cụ (gồm 19 danh mục hàng hóa)			
1	Bộ cây lau nhà	- Gồm cây lau, bông lau và thùng vắt - Cây lau bằng inox hoặc tương đương - Bông lau sợi microfiber thấm hút tốt - Thùng chứa nước dung tích ≥ 10 lít - Có cơ chế vắt ly tâm hoặc tương đương - Có tối thiểu 01 bông lau dự phòng đi kèm	Bộ	3
2	Ổ cắm điện	- Số ổ cắm: 06 ổ đa năng, chiều dài dây khoảng 5m - Công suất: ≥ 2.200W - Số lõi dây: 02 lõi, công tắc tắt/bật: 02 công tắc - Ổ cắm điện vỏ nhựa, có nắp che an toàn, có bảo vệ quá tải bằng CB (Aptomat)	Chiếc	8
3	Hộp giấy ăn	- Giấy ăn 2 lớp - Số lượng: ≥ 200 tờ/hộp - Chất liệu: Bột giấy nguyên sinh hoặc tương đương - Màu trắng, mềm, dai, thấm hút tốt - Kích thước tờ giấy: ≥ 190 mm × 190 mm	Hộp	40
4	Dây đóng chứng từ	- Chất liệu: Sợi cotton hoặc tương đương - Màu trắng tự nhiên - Đường kính sợi: 1,5 - 2,5 mm - Chiều dài: ≥ 50 m/cuộn - Sợi dai, chắc chắn, không dễ đứt - Phù hợp đóng chứng từ (có thể dùng cho máy đóng chứng từ tự động), hồ sơ lưu trữ	Cuộn	1
5	Bộ cốc uống nước	- Chất liệu: Thủy tinh cường lực trong suốt, không chứa chì - Số lượng: 06 cốc/bộ - Dung tích: ≥ 250 ml/cốc - Chịu được nước nóng và nước lạnh thông thường - Bề mặt nhẵn, dễ vệ sinh	Bộ	4
6	Giấy vệ sinh (loại 10 cuộn/ dây)	- Thành phần : 100% bột giấy nguyên chất - Độ dày : 13g±1g/m², giấy 3 lớp, không lõi - Đóng gói: 10 cuộn/ dây	Dây	10
7	Giấy lau tay	Thành phần : 100% bột giấy có chất phụ gia - Kích thước giấy khoảng: 230x230 mm - Giấy xốp, ép hoa văn, dai, mềm, không bụi, không tan trong nước - Quy cách : 100 tờ / gói	Gói	10
8	Túi đựng rác (loại	- Chất liệu: Nhựa HDPE hoặc LDPE - Kích thước: ≥ 64 cm × 78 cm	Cuộn	4

TT	Tên hàng	Tiêu chuẩn Kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
	túi 10kg)	- Độ dày: ≥ 30 micron - Sức chứa: Khoảng 10 kg rác/túi - Dai, bền, chống rò rỉ - Quy cách: ≥ 50 túi/cuộn		
9	Túi đựng rác (loại túi 5 kg)	- Chất liệu: Nhựa HDPE hoặc LDPE - Kích thước: ≥ 50 cm × 65 cm - Độ dày: ≥ 25 micron - Sức chứa: Khoảng 5 kg rác/túi - Dai, bền, chống rò rỉ - Quy cách: ≥ 50 túi/cuộn	Cuộn	5
10	Túi đựng rác tự huỷ sinh học	-Chất liệu nhựa sinh học hoặc vật liệu phân hủy sinh học tương đương; - Kích thước 55 x 65 cm hoặc tương đương; - Độ dày tối thiểu 12 micron; - Chịu tải tối thiểu 5 kg; - Chống rò rỉ; đóng gói dạng cuộn	Cuộn	3
11	Bình pha trà	- Chất liệu: Sứ cao cấp - Dung tích: ≥ 1,8 lít - Có nắp đậy và quai xách - Chịu nhiệt tốt, an toàn cho thực phẩm - Men phủ nhẵn, dễ vệ sinh	Chiếc	2
12	Bình trà giữ nhiệt	- Dung tích: ≥ 1,5 lít - Ruột bình inox 304 - Cách nhiệt chân không 2 lớp - Giữ nóng ≥ 8 giờ, giữ lạnh ≥ 12 giờ - Có nắp đậy kín và quai	Chiếc	3
13	Dụng cụ lọc trà	- Chất liệu: Inox 304 - Lưới lọc mịn, giữ được bã trà - Chịu nhiệt tốt, không gỉ sét - Dùng để pha trà trong ấm, bình giữ nhiệt hoặc cốc uống nước	Cái	2
14	Khay đựng ấm chén	- Chất liệu: Inox 304 - Kích thước: ≥ 500 mm × 350 mm × 20 mm - Hình chữ nhật, mép bo an toàn - Bề mặt nhẵn bóng, chống gỉ sét - Phù hợp đựng ấm trà, chén uống nước	Cái	2
15	Bình đun siêu tốc thuỷ tinh	- Dung tích: ≥ 1,8 lít - Công suất: 1.500 W - 2.200 W - Thân bình bằng thủy tinh chịu nhiệt - Mâm nhiệt inox 304 - Tự động ngắt khi nước sôi và khi cạn nước - Đế tiếp điện xoay 360 độ - Bảo hành: ≥ 12 tháng	Cái	2

TT	Tên hàng	Tiêu chuẩn Kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
16	Găng tay cao su (size L)	- Chất liệu: cao su - Kích thước: dài khoảng 40cm - Màu sắc: hồng, kem	Đôi	5
17	Nước rửa tay (chai)	- Thể tích: ≥ 170ml - Mô tả: chai nhựa, có vòi, làm sạch tay với mọi vết bẩn…	Chai	10
18	Nước rửa chén (chai)	- Khối lượng tịnh: ≥ 800 g/chai (hoặc tối thiểu khoảng 760 ml) - Làm sạch dầu mỡ hiệu quả, dễ tráng sạch - Dịu nhẹ với da tay - Chai nhựa có nắp đậy kín - Hạn sử dụng còn tối thiểu 12 tháng khi giao hàng	Chai	5
19	Nước lau sàn	- Dung tích tối thiểu 3,5 lít/chai/can; - Có tác dụng làm sạch, khử mùi và tạo hương thơm; - Sử dụng được cho các loại sàn thông dụng; - Hạn sử dụng tối thiểu 24 tháng.	Chai/ can	3

*** Lưu ý:**

- Hàng hóa được giao đến Nhà A, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương; 34 Trung Văn, P. Đại Mỗ, Hà Nội trong vòng 30 ngày kể từ khi ký kết hợp đồng giữa bên mua và bên bán.
- Yêu cầu về kiểm tra, nghiệm thu: Kiểm tra bằng cảm quan bao bì nhãn mác của hàng hóa về tem niêm phong, đóng gói, các thông tin về hàng hóa theo đúng hợp đồng; các hồ sơ, tài liệu kèm theo chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa (nếu có).